

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2013

Công ty Cổ phần Thiết bị Phụ tùng

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Thiết bị Phụ tùng
- Giấy chứng nhận đăng ký Mã số doanh nghiệp số 0101401537 do Sở kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 19/8/2003 và thay đổi lần 6 ngày 09/08/2012;
- Vốn điều lệ: 50.000.000.000 đồng (năm mươi tỷ đồng)
- Vốn đầu tư chủ sở hữu:
- Địa chỉ: 444 Hoàng Hoa Thám, Tây Hồ, Hà Nội
- Số điện thoại: 04.3.2474245
- Số Fax: 04.3.2474244
- Website: www.machinco.vn
- Mã cổ phiếu: MCJ

2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Thiết bị Phụ tùng có tiền thân là Trạm Dịch vụ Kinh doanh Thiết bị Phụ tùng do Tổng Công ty Thiết bị Phụ tùng - Bộ Vật tư thành lập tháng 3 năm 1988.

Sau hai năm thành lập, vào ngày 30 tháng 3 năm 1990, theo Quyết định số 120/VTQĐ của Bộ Vật tư, Trạm Dịch vụ được đổi tên thành Xí nghiệp Kinh doanh Thiết bị Phụ tùng tổng hợp.

Đến năm 1991 Xí nghiệp phát triển thành Công ty Thiết bị Phụ tùng tổng hợp theo Quyết định số 299/TNQĐ ngày 29/3/1991 của Bộ Thương Mại.

Ngày 25/8/1993, theo Quyết định 619/TM/TCCB của Bộ Thương mại, công ty được đổi tên thành Công ty Thiết bị Phụ tùng Hà Nội. Công ty Thiết bị Phụ tùng Hà Nội là một doanh nghiệp Nhà nước hạch toán độc lập, trực thuộc Tổng Công ty Máy và Phụ tùng sau đó được chuyển về dưới sự quản lý của Bộ Thương mại nay là Bộ Công Thương. Với tư cách là một chủ thể kinh tế độc lập do Nhà nước đầu tư, thành lập và tổ chức hoạt động kinh doanh, công ty đã thực hiện và hoàn thành suất sắc nhiệm vụ, kế hoạch hàng năm và 5 năm do cơ quan chủ quản giao cho.

Năm 2003, căn cứ Nghị định số 64/2002/NĐ- CP của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp Nhà nước thành Công ty Cổ phần, theo Quyết định số 0282/2003/QĐ- TM chính thức chuyển đổi Công ty Thiết bị Phụ tùng Hà Nội thành Công ty Cổ phần Thiết bị Phụ tùng Hà Nội, đến tháng 2/2009 đổi tên thành Công ty Cổ phần Thiết bị Phụ tùng.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

3.1. Ngành nghề kinh doanh:

- Kinh doanh dịch vụ cho thuê nhà
- Sản xuất, kinh doanh:
 - + Vật tư, nguyên vật liệu phục vụ sản xuất
 - + Ôtô, xe máy, máy móc, thiết bị, phụ tùng, phương tiện vận tải;
 - + Đồ điện, điện tử, thiết bị quang học và thiết bị y tế;
 - + Nông, lâm, thủy hải sản chế biến;

3.2. Địa bàn kinh doanh:

- Thị trường nội địa Việt Nam, Trung Quốc, Đài Loan, Nhật Bản, UEA, EU, Mỹ, Châu Phi..

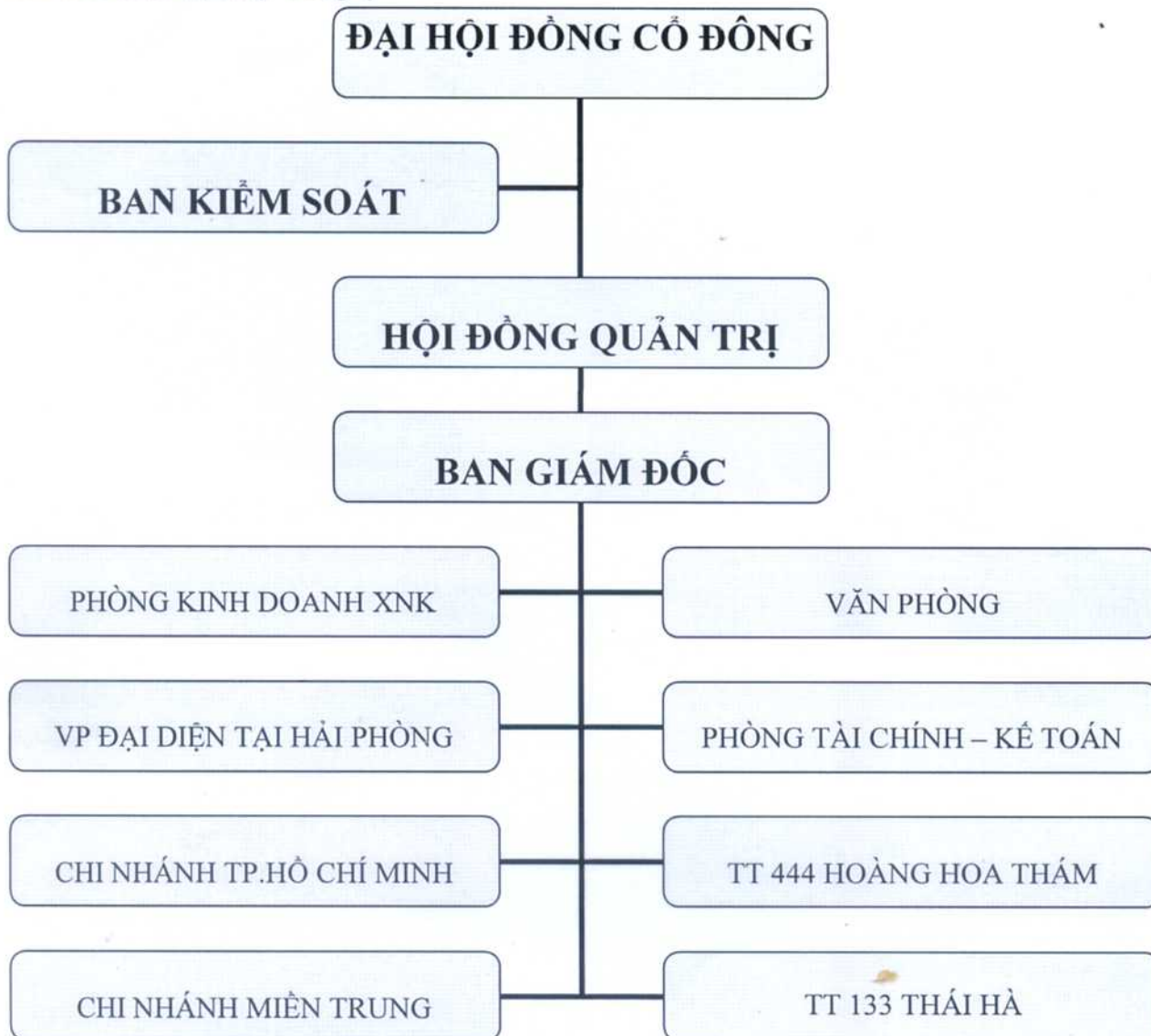
4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

4.1. Mô hình quản trị: theo hàng dọc là chuyên môn hóa dựa trên chức năng các phòng ban, bộ phận trong công ty và tối ưu hóa việc sử dụng nguồn lực;

4.2. Cơ cấu bộ máy quản lý

Phụ lục số II – Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05/04/2012





Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) của Công ty cổ phần Thiết bị Phụ tùng là cơ quan có thẩm quyền cao nhất quyết định mọi vấn đề quan trọng của Công ty theo Luật Doanh nghiệp năm 2005 và Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty. ĐHĐCĐ bao gồm tất cả các cổ đông (hoặc đại diện của cổ đông) có quyền biểu quyết của Công ty. ĐHĐCĐ là cơ quan thông qua chủ trương chính sách liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty, quyết định cơ cấu vốn, bầu ra cơ quan quản lý và điều hành hoạt động của Công ty.

Ban kiểm soát: Gồm 03 thành viên, thay mặt cổ đông giám sát, đánh giá kết quả kinh doanh và hoạt động quản trị, điều hành của Công ty một cách khách quan nhằm đảm bảo lợi ích cho cổ đông.

Hội đồng quản trị (HĐQT): Là cơ quan quản lý Công ty, và có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. Thành viên HĐQT Công ty do ĐHĐCĐ bầu và bãi miễn. HĐQT của Công ty gồm 05 thành viên.

Ban Tổng Giám đốc: 03 người (trong đó: Chịu trách nhiệm điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty theo phương hướng và kế hoạch đã được ĐHĐCĐ và HĐQT phê chuẩn. Ban tổng giám đốc bao gồm 01 Tổng Giám đốc, 02 Phó Tổng Giám đốc

Các phòng ban, chi nhánh, Trung tâm thương mại:

- Văn phòng: có chức năng xây dựng phương án, kiện toàn bộ máy tổ chức trong Công ty, quản lý nhân sự, thực hiện công tác hành chính quản trị.
- Phòng Tài chính kế toán: Có chức năng lập kế hoạch sử dụng và quản lý nguồn tài chính Công ty, phân tích các hoạt động kinh tế, tổ chức công tác hạch toán kế toán theo đúng chế độ kế toán thống kê và chế độ quản lý tài chính của Nhà nước.
- Phòng kinh doanh xuất nhập khẩu: kinh doanh các mặt hàng thuộc lĩnh vực kinh doanh của Công ty.
- Trung tâm Thương mại – Dịch vụ Thái Hà: Địa chỉ: Tòa nhà 133 Thái Hà, Đống Đa, Hà Nội;
Trung tâm Thương mại – Dịch vụ 444 Hoàng Hoa Thám: Địa chỉ: 444 Hoàng Hoa Thám, Tây Hồ, Hà Nội: Tổ chức kinh doanh, khai thác dịch vụ cho thuê văn phòng của các toà nhà Công ty;
- Vp đại diện tại Hải Phòng: Đại diện cho Công ty xử lý mọi công việc liên quan tại Hải Phòng và các công việc khác;
- Chi nhánh miền Trung
Địa chỉ: Số 89 Hà Huy Tập, Thanh Khê, Đà Nẵng
Điện thoại: (+84-0511) 329 8928
- Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh
Địa chỉ: 176/34 đường Trần Huy Liệu, P.15, quận Phú Nhuận, TP.HCM
Điện thoại: (+84-8) 3844 0133

4.3. Các công ty con, công ty liên kết:

- Thoái toàn bộ vốn đầu tư tại Công ty Cổ phần Thiết bị xe máy MACHINCO theo Nghị quyết HĐQT số 88/HĐQT-TBPT ngày 28/3/2013 thu về 2tỷđ;

5. Định hướng phát triển:

5.1. Mục tiêu phát triển:

- Thu lợi nhuận tối đa;
- Không ngừng nâng cao lợi ích của các cổ đông;
- Tạo công ăn việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động;
- Phát triển công ty ngày càng lớn mạnh;
- Đóng góp cho ngân sách nhà nước.

5.2. Rủi ro có thể ảnh hưởng đến định hướng phát triển của Công ty:

➤ Rủi ro về kinh tế

Nền kinh tế thế giới năm qua (2013) vẫn chưa có gì khởi sắc, khủng hoảng, khó khăn về mặt thị trường, rủi ro từ chính sách kinh tế vĩ mô như: chính sách tài chính, tiền tệ, lạm phát,... vẫn còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ khó lường.

Bên cạnh đó, những diễn biến hoà bình tại các nước, các cuộc thanh trừ tàn sát lẫn nhau của các đảng phái, các tôn giáo cũng làm cho tình hình kinh tế thế giới bị ảnh hưởng.

➤ Rủi ro thị trường

Sản phẩm của công ty chịu áp lực cạnh tranh mạnh mẽ của các đối thủ cạnh tranh trong cùng ngành với sự biến động khôn lường của thị trường hàng hoá. Sự bão hoà của thị trường bất động sản và cho thuê văn phòng đã làm hoạt động cho thuê văn phòng của Công ty trở nên khó khăn hơn.

➤ Rủi ro về luật pháp

Là doanh nghiệp hoạt động theo hình thức công ty cổ phần, hoạt động của Công ty chịu sự điều chỉnh của các văn bản pháp luật như luật doanh nghiệp, luật xuất nhập khẩu, chính sách thuế, luật lao động... Các văn bản pháp luật hiện đang trong quá trình hoàn thiện do đó sẽ có nhiều thay đổi, vì vậy doanh nghiệp luôn cố gắng cập nhật;

37
CỦA
BỘ
TP

➤ **Rủi ro khác**

Các rủi ro khác như thiên tai, dịch họa, chiến tranh, bạo loạn .v.v... là những rủi ro bất khả kháng và khó dự đoán, nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại lớn cho tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Trên cơ sở chỉ tiêu kế hoạch năm 2013 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, HĐQT luôn theo dõi tình hình hoạt động Công ty, kịp thời điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch về doanh thu và lợi nhuận cho phù hợp với thực tế. Song về cơ bản các chỉ tiêu đều không đạt mục tiêu kế hoạch đặt ra. Cụ thể thực hiện chỉ tiêu kế hoạch năm 2013¹ như sau:

ST T	Các chỉ tiêu cơ bản	Năm 2013		
		Kế hoạch (triệu đồng)	Thực hiện (triệu đồng)	% thực hiện/kế hoạch
1.	Tổng doanh thu toàn Công ty	300.000	83.377	27,79%
2.	Lợi nhuận trước thuế	6.667	(10.946)	(164,18)%
3.	Lợi nhuận sau thuế toàn công ty	5.000	(10.679)	(213,58)%
4	Lỗ lũy kế toàn Công ty		(56.691)	
5.	Cổ tức	6%/năm	0	
6.	Tổng quỹ tiền lương (bao gồm cả thù lao HĐQT, BKS và Thư ký Công ty)	7.000	5,14	73,43%

Từ bảng trên cho thấy, kết quả kinh doanh năm 2013 vẫn rất xấu, không một chỉ tiêu kế hoạch nào đạt thậm chí mức đạt rất rất thấp. Điều đó thể hiện một năm hoạt động không hiệu quả, một năm không tăng trưởng của Công ty mặc dù đã có nhiều cố gắng trong mọi mặt.

2. Tổ chức và nhân sự:

2.1. Danh sách ban điều hành, tóm tắt lý lịch trích ngang

2.1.1. Họ và tên : Bùi Đức Thọ - Tổng Giám đốc

Giới tính : Nam

Ngày tháng năm sinh : 26/08/1964

Nơi sinh : Hà Nội

Số CMTND/Hộ chiếu : 011052201 do CA Hà Nội cấp ngày 09/06/2005

Quê quán : Chi Lăng – Chương Mỹ - Hà Tây

Địa chỉ thường trú : P703 CT6 Chung cư Mỹ Đình – Mễ Trì – Hà Nội

Trình độ chuyên môn : Đại học Ngoại Thương Hà Nội

Quá trình công tác

- 02/1982 – 03/1986 : Học viện trường Đại học Ngoại ngữ
- 04/1986 – 05/1991 : Thượng úy trợ lý BTM Không quân
- 06/1991 – 03/2000 : Chuyên viên Tổng công ty Máy và Phụ tùng, tốt nghiệp trường Đại học Ngoại Thương
- 04/2000 – 03/2002 : Phó trưởng phòng Tổng Công ty Máy và Phụ tùng

¹Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2012 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn tài chính Quốc tế

- 04/2002 – 12/2005 : Trưởng phòng Tổng Công ty Máy và Phụ tùng
- 01/2006 – 04/2006 : Giám đốc Trung tâm XNK Thiết bị Phụ tùng – Công ty Máy và Phụ tùng
- 05/2006 – 07/2012 : Phó chủ tịch HĐQT – Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Thiết bị Phụ tùng
- 7/2012-nay : Phó chủ tịch HĐQT – Tổng Giám đốc Công ty

Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không

Số cổ phần do cá nhân sở hữu: 105.476 cổ phần (2,11%)

2.1.2. Họ và tên: Nguyễn Thị Thanh – Phó TGD

- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 14/05/1962
- Nơi sinh : Hưng Yên
- Số CMTND/Hộ chiếu : 011741536 do CA Hà Nội cấp ngày 12/11/2003
- Quê quán : Xã Dị Sử - Mỹ Hào – Hưng Yên
- Địa chỉ thường trú : Số 2 – Tổ 116 – Ô Chợ Dừa – Đống Đa – Hà Nội
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác
- 08/1985 – 09/1993 : Nhân viên kế toán – Xí nghiệp Bao Bì Xuất khẩu – Bộ Ngoại Thương
 - 10/1993 – 04/1999 : Nhân viên kế toán Công ty Thiết bị Phụ tùng Hà Nội
 - 05/1999 – 08/2003 : Phó phòng Kế toán Công ty Thiết bị Phụ tùng Hà Nội
 - 09/2003 – 08/2006 : Ủy viên HĐQT – Kế toán trưởng Công ty Thiết bị Phụ tùng Hà Nội
 - 09/2006 – 09/2009 : Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Thiết bị Phụ tùng
 - 10/2009 – nay : Thành viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Thiết bị Phụ tùng

Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không

Số cổ phần do cá nhân sở hữu: 101.322 cổ phần (2.03%)

2.1.3. Họ và tên : Nguyễn Hữu Chiến - Phó TGD

- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 11/07/1965
- Nơi sinh : Hà Bắc
- Số CMTND/Hộ chiếu : 011115535 do CA Hà Nội cấp ngày 22/04/1997
- Quê quán : Triệu Phong – Quảng Trị
- Địa chỉ thường trú : 36 Nguyễn Hồng – Láng Hạ - Đống Đa – Hà Nội
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác
- 08/1982 – 05/1989 : Nhân viên Xí nghiệp Thương Binh 27/7 – Sở Thương binh Hà Nội
 - 06/1989 – 05/1991 : Nhân viên Công ty Bảo hành và Dịch vụ Kỹ thuật Xe máy TP Hồ Chí Minh
 - 06/1991 – 03/2000 : Chuyên viên Công ty Thiết bị Phụ tùng Hà Nội
 - 04/2000 – 08/2003 : Phó trưởng phòng Kinh doanh Công ty Thiết bị Phụ tùng Hà Nội

- 09/2003 – 09/2009 : Thành viên HĐQT – Trưởng phòng Kế hoạch Đầu tư Phát triển thị trường công ty Cổ phần Thiết bị Phụ tùng
- 09/2009 – 03/2011 : Thành viên HĐQT
- 04/2011-nay : Thành viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc công ty Cổ phần Thiết bị Phụ tùng

Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không

Số cổ phần do cá nhân sở hữu: 100.587 cổ phần (2,01%)

2.1.4. Kế toán trưởng : Hoàng Thị Hồng Yến

Giới tính : Nữ

Ngày tháng năm sinh : 24/11/1978

Nơi sinh : Lào Cai

Số CMTND/Hộ chiếu : 012889388 do CA Hà Nội cấp ngày 23/06/2006

Quê quán : Hạnh Phúc – Thọ Xuân – Thanh Hóa

Địa chỉ thường trú : P403 – L7 Láng Hạ - Đống Đa – Hà Nội

Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác

- 12/1999 – 08/2006 : Nhân viên kế toán – Công ty cổ phần Thiết bị Phụ tùng
- 09/2006 – 2009 : Chuyên viên tài chính kế toán – Thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Thiết bị Phụ tùng
- 2009-01/2010 : Phó phòng Tài chính kế toán
- 2/2010 – 5/2012 : Trưởng phòng TCKT Công ty cổ phần Thiết bị Phụ tùng
- 6/2012-nay : Kế toán trưởng Công ty

Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không

Số cổ phần do cá nhân sở hữu: 35.818 cổ phần (0,72%)

2.1.5. Các cán bộ quản lý khác của Công ty tính đến 31/12/2013:

Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ nắm giữ (%)
Hoàng Ngọc Khánh	Chánh VP	2.488	0,05
Dương Sĩ Quý	Phó Chánh Vp	29.583	0,59
Đào Thượng Uyển	Phó Chánh VP	9.948	0,20
Ngô Huy Nam	Trưởng phòng KDXNK	126.699	2,53
Trần Xuân Trường	Phó phòng KDXNK	3.316	0,07
Nguyễn Thanh Sơn	Phó phòng KDXNK	8.290	0,17
Hoàng Thị Thu Hà	Giám đốc Trung tâm 444 HHT	16.551	0,33
Nguyễn Minh Tuấn	Phó GD Trung tâm 444 HHT	14.287	0,29
Đoàn Thị Tuyết Trinh	Giám đốc Trung tâm 133 Thái Hà	16.285	0,33
Nguyễn Anh Tuấn	Phó GD TT 133 Thái Hà	23.941	0,48
Đỗ Ngọc Huân	Giám đốc CN Đà Nẵng	13.632	0,27
Bùi Quang Hùng	Giám đốc CN Tp HCM	14.264	0,29
Tổng		279.284	5,59%

2.1.6. Tổng số lượng CBCNV toàn Công ty đến thời điểm 31/12/2013 là 75 người bao gồm cả lao động thời vụ và các cán bộ chuyên trách. Trong năm qua, trên cơ sở tình hình thực tế hoạt động sản

xuất kinh doanh của Công ty, HĐQT đã phê duyệt Quy chế lương mới áp dụng từ 1/8/2013 và bước đầu cho những dấu hiệu tích cực khi đã phần nào kích thích được tinh thần và trách nhiệm trong công việc của người lao động, tăng được doanh thu và hiệu quả trong công tác kinh doanh.

3. Tình hình đầu tư và thực hiện các dự án

- Trong năm 2013, do bức tranh tài chính toàn Công ty không được khả quan nên Công ty không thực hiện đầu tư bất kỳ một dự án kinh doanh nào;
- Thực hiện thoái vốn đầu tư tại các Công ty con;

4. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần

- Tổng số cổ phần đã phát hành : 5.000.000 cổ phần Mệnh giá: 10.000đ/Cp
- Loại cổ phần đang lưu hành : 5.000.000 cổ phần phổ thông
- Số cổ phần tự do chuyển nhượng : 5.000.000 cổ phần
- Số cổ phần hạn chế chuyển nhượng : 0 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông:

- Theo tiêu chí tỷ lệ sở hữu:

- + Cổ đông lớn (sở hữu trên >5% cổ phần) : 1.504.739Cp (30,09%)
- + Cổ đông nhỏ: : 3.495.261CP (69,91%)

- Theo tiêu chí hình thức sở hữu

- + Cổ đông tổ chức : 1.056.549CP (21,13%)
- + Cổ đông cá nhân : 3.943.451CP (78,87%)

- Theo tiêu chí loại hình sở hữu

- + Cổ phiếu Nhà nước : 592.008CP (11,84%)
- + Cổ phiếu khác : 4.407.992CP (88,16%)

- Theo tiêu chí về địa ký

- + Cổ đông trong nước : 5.000.000CP (100%)
- + Cổ đông nước ngoài : 0CP

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: trong năm 2013, Công ty Cổ phần Thiết bị phụ tùng không có hoạt động nào liên quan đến việc tăng vốn cổ phần (chào bán ra công chúng, chào bán riêng lẻ, chuyển đổi trái phiếu, chuyển đổi chứng quyền, phát hành cổ phiếu thường, trả cổ tức bằng cổ phiếu,...)

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:

- Cổ phiếu quỹ hiện tại: 0 CP

e) Các loại chứng khoán khác: Không có

5. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2012	% tăng/giảm
Tổng giá trị tài sản	423.707.048.209	455.211.390.864	-6,92%
Doanh thu thuần	83.377.468.960	221.762.827.659	-62,4%
Lợi nhuận từ hđkd	21.693.076.592	50.476.384.352	-57,02%
Lợi nhuận khác	267.366.929	306.549.262	-12,78%
Lợi nhuận trước thuế	(10.678.983.600)	(48.495.152.333)	77,98%
Lợi nhuận sau thuế	(10.697.042.513)	(48.495.152.333)	77,94%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0%	0%	0%

Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2012 và 2013

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Phụ lục số II – Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05/04/2012

1.41
 ÔN
 CÔ
 TH
 PHI
 1.41

Các chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2012	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán - Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSCĐ/Nợ ngắn hạn) - Hệ số thanh toán nhanh (TSLĐ-Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	16,10% 63,31%	15.15% 52.34%	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn - Hệ số Nợ/Tổng tài sản - Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	99.11% 111,36	96,82% 30.46	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động - Vòng quay hàng tồn kho (=giá vốn hàng bán/hàng tồn kho bình quân) - Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,64 19,68%	1,28 48,72%	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời - Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần - Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu - Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/doanh thu thuần	-12,47% -283,66% 26,02%	-21.87% -335,19% 22,76%	

Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2012 và 2013

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- 2013 là một năm hoạt động kinh doanh của Công ty không hiệu quả, tất cả các chỉ tiêu đặt ra đều chỉ đạt ở mức rất thấp. Trong năm không triển khai được bất kỳ thương vụ kinh doanh mới nào. Tổng doanh thu đạt 83tỷđ chủ yếu là doanh thu của kinh doanh thương mại, dịch vụ cho thuê văn phòng (17,5tỷđ) và doanh thu xuất hàng tồn kho của phòng XNK. Mặc dù BGD phối hợp với bộ phận kinh doanh tích cực vận động để cải thiện tình hình, song vẫn không thoát khỏi vòng khó khăn chung của toàn nền kinh tế, tín dụng và tiêu dùng giảm và thắt chặt, kinh doanh cầm chừng ở hầu hết mọi lĩnh vực trong nền kinh tế.

- Số lỗ lũy kế từ những năm trước quá lớn, trong khi việc cơ cấu tài chính theo nghị quyết ĐHĐCĐ phê chuẩn vẫn chưa thực hiện được, kinh doanh năm 2013 doanh thu không bù đắp được chi phí dẫn đến con số lỗ lại tăng lên. Chủ yếu là do lãi vay xây dựng của toà nhà Machinco, lãi vay của khoản lỗ Công ty Khoáng Kim cũ chưa được khoá lấp hết, lãi chồng lãi làm cho chi phí phát sinh lớn.

- Hoạt động kinh doanh dịch vụ nhất là toà nhà Thái Hà vẫn đảm bảo doanh thu ổn định, toà nhà MACHINCO bước đầu có những dấu hiệu khởi sắc. Vì vậy, nhìn chung mảng kinh doanh dịch vụ của năm là có hiệu quả.

2. Tình hình tài chính

Trong năm qua, do cơ cấu gia hạn được nợ phải trả với các ngân hàng thương mại nên tình hình tài chính của Công ty có sự ổn định. Mặc dù vậy, việc huy động tín dụng phục vụ các hoạt động kinh doanh của Công ty vẫn còn gặp rất nhiều khó khăn nên tình trạng thiếu vốn cho mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn còn tồn tại;

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý (trong mục 1 phần IV)

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Một số chỉ tiêu kế hoạch dự kiến trong năm 2014 như sau – Theo tờ trình BGD trình HĐQT ngày 13/12/2013:

- Tổng Doanh thu toàn Công ty : 120tỷđ
- Lợi nhuận sau thuế : 1,7tỷđ
- Cổ tức : 6%/năm
- Quỹ tiền lương : 6,5tỷđ

IV. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty và về hoạt động của Ban Giám đốc

- Tình hình thu hồi công nợ có chuyển biến song chưa nhiều, các công nợ dây dưa khó đòi vẫn còn tồn tại. Mặc dù đã khởi kiện một số đối tác ra toà án dân sự để thu hồi công nợ, đã có quyết định chuyển sang thi hành án, song vẫn chưa thu hồi được triệt để;

- Tình hình kinh doanh dịch vụ cho thuê văn phòng của toà nhà 133 Thái Hà ổn định và vẫn đạt hiệu quả mặc dù tình hình thị trường không mấy thuận lợi, lại bị ảnh hưởng bởi tâm lý sẽ có biến động về tài sản tại đây. Điều này thể hiện sự đoàn kết nhất trí và tâm huyết làm việc của đội ngũ quản lý và CBCNV của toà nhà rất lớn, rất đáng khích lệ.

Bên cạnh đó, trong năm qua do có sự mạnh dạn đề xuất thuê Công ty chuyên tư vấn quản lý bất động sản về hướng dẫn, truyền thụ kinh nghiệm. Sau một thời gian, bộ mặt của toà nhà 444 Hoàng Hoa Thám đã thay đổi rõ rệt, lượng khách hàng ra vào và chọn là địa điểm dừng chân đã tăng lên đáng kể. Đến nay, số lượng khách hàng đã lên đến 21 khách phủ lấp trên 82% toàn toà nhà đem lại doanh thu hơn 1,1tỷđ/tháng. Đó là sự cố gắng nỗ lực lớn của tập thể lãnh đạo vào người lao động của Trung tâm cùng với sự chỉ đạo sát sao của HĐQT và BGD.

- Các vấn đề khác:

+ Vào quý I/2013, xét thấy đây là thời điểm thoái toàn bộ vốn đầu tư của Công ty vào Công ty CP Thiết bị xe máy MACHINCO là hoàn toàn phù hợp, HĐQT Công ty đã ra nghị quyết số 88/HĐQT-TBPT về việc thoái toàn bộ vốn đầu tư vào Công ty Motors thu về 2tỷđ vốn cho Công ty, lỗ 5,4tỷđ.

+ Trong năm qua, do tình hình khó khăn chung, Công ty không thực hiện bất kỳ một thương vụ kinh doanh mới nào mà chủ yếu tập trung vào giải quyết những tồn tại của hai dự án xi măng còn đang dang dở cũng như thu hồi các khoản công nợ còn tồn đọng. Trong năm đã thu hồi được 34,785tỷđ từ hai dự án xi măng này. Tuy nhiên công nợ tồn đọng của hai dự án này còn rất lớn ~152tỷđ (số liệu tính đến 31/12/2013).

+ Về lĩnh vực quản lý và điều hành, trong quá trình thực hiện, Ban Giám đốc trình HĐQT phương án cơ cấu lại Công ty cho phù hợp tình hình thực tiễn nhằm đưa Công ty từng bước thoát khỏi tình trạng khó khăn:

. Kiện toàn lại cơ cấu tổ chức, điều chỉnh lại quy chế tiền lương cho phù hợp với thực tiễn Công ty và Quy chế lương mới phần nào đã phát huy tác dụng khích lệ người lao động làm việc.

. Chú ý hơn đến hiệu quả của việc sử dụng tài sản và nguồn lực (kể cả nguồn nhân lực và nguồn vốn);

Mặc dù Ban Giám đốc và các phòng ban đã có rất nhiều nỗ lực nhằm cải thiện tình hình của Công ty, song vẫn chưa thu được kết quả cao khi hoạt động kinh doanh chậm; tình hình công nợ toàn Công ty chưa dứt điểm. Đây cũng là vấn đề lớn, nan giải và là bài toán khó của Công ty trong suốt năm qua cũng như trong năm tới, cần phải chú trọng tìm biện pháp giải quyết triệt để.

2. Các kế hoạch, định hướng của HĐQT

- Chú trọng đến kinh doanh dịch vụ; chỉ thực hiện những thương vụ kinh doanh đảm bảo tuyệt đối an toàn về vốn và mang lại hiệu quả kinh tế.

- Tăng cường đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ. Đây được xem là công tác chủ chốt mang tính sống còn với sự tồn tại và hoạt động của Công ty;

- Tái cơ cấu tài chính Công ty bằng việc xử lý một số tài sản;
- Chú trọng đến công tác nhân sự và đào tạo cán bộ nguồn, tạo công ăn việc làm và thu nhập cho CBCNV;

3. Thù lao HĐQT, BKS năm 2013 và thư ký Công ty

Đơn vị: VND

STT	Họ và tên	Chức vụ	Lương cơ bản	Thù lao HĐQT	Khác	Tổng cộng
1	Trịnh Xuân Thiêm	Chủ tịch HĐQT		141,000,000	9,500,000	150,500,000
2	Bùi Đức Thọ	Phó CT HĐQT - TGD	112,500,000	30,000,000	18,840,886	161,340,886
3	Nguyễn Hữu Chiến	Tv HĐQT- Phó TGD	99,000,000	24,000,000	19,208,163	142,208,163
4	Nguyễn Thị Thanh	Tv HĐQT- Phó TGD	99,000,000	24,000,000	18,949,984	141,949,984
5	Trần Cảnh Châu	Tv HĐQT		94,000,000		94,000,000
6	Đạo Thị Trục	Trưởng BKS đến hết 26/4/2013		28,000,000	7,500,000	35,500,000
7	Đinh Thị Thủy Ánh	Trưởng BKS từ 9/5/2013	38,520,000	36,520,000	12,706,818	87,746,818
8	Nguyễn Thị Mai	Tv BKS từ 26/4/2013	52,051,384	8,000,000	18,882,547	78,933,931
9	Lê Xuân Thắng	Tv BKS từ 26/4/2013	61,100,000	8,000,000	19,428,075	88,528,075
10	Quách Thị Nhài	Thư ký Công ty	66,300,000	12,000,000	19,429,259	97,729,259
Tổng			528,471,384	528,471,384	405,520,000	1.078.437.116

Nơi nhận:

- CBTT;
- SCIC
- Lưu HĐQT.

Xác nhận của đại diện theo pháp luật

Chủ tịch HĐQT



Trịnh Xuân Thiêm